

DANH SÁCH SINH VIÊN TRÚNG TUYỂN NGÀNH KẾ TOÁN  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ XA NEU-ELEARNING ĐỢT 2 NĂM 2026

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
1	19265001	Phạm Huyền	Bích	03/07/1998	Thanh Hóa	Nữ	
2	19265002	Nguyễn Thị Phương	Châm	17/11/2001	Ninh Bình	Nữ	
3	19265003	Nguyễn Thị Linh	Chi	28/08/1995	Gia Lai	Nữ	
4	19265004	Nguyễn Thị	Đào	04/04/1987	Nghệ An	Nữ	
5	19265005	Trịnh Văn	Đạo	06/09/1991	Thanh Hóa	Nam	
6	19265006	Huỳnh Phát	Đạt	13/06/1998	Hồ Chí Minh	Nam	
7	19265007	Hoàng Thị Thu	Hà	10/11/2001	Ninh Bình	Nữ	
8	19265008	Lê Thị Ngọc	Hà	15/10/2006	Vĩnh Long	Nữ	
9	19265009	Đinh Lệ	Hằng	06/07/1993	Lâm Đồng	Nữ	
10	19265010	Trần Thị Kim	Hạnh	02/05/1995	Vĩnh Long	Nữ	
11	19265011	Phạm Thuý	Hiền	25/11/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	
12	19265012	Nguyễn Thị	Hoa	19/10/2000	Nghệ An	Nữ	
13	19265013	Trần Thị Thanh	Hoa	23/04/2001	Phú Thọ	Nữ	
14	19265014	Nguyễn Thị Kim	Hồng	24/06/2006	Đồng Nai	Nữ	
15	19265015	Trần Thị	Hồng	13/11/1991	Ninh Bình	Nữ	
16	19265016	Đinh Thị Thu	Huyền	08/04/2000	Tuyên Quang	Nữ	
17	19265017	Nguyễn Thị	Huyền	14/05/1988	Hà Tĩnh	Nữ	
18	19265018	Trần Thị	Kính	25/12/1997	Nghệ An	Nữ	
19	19265019	Phạm Thùy	Linh	12/02/2001	Hải Phòng	Nữ	
20	19265020	Hoàng Thị Khánh	Ly	27/12/1997	Hải Phòng	Nữ	
21	19265021	Đông Thụy Tuyết	Mai	11/02/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	
22	19265022	Lê Thị Kim	Ngân	29/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	
23	19265023	Nguyễn Thị	Ngân	24/06/2003	Thanh Hóa	Nữ	
24	19265024	Trần Kim	Ngân	29/09/2003	Hải Phòng	Nữ	
25	19265025	Vũ Hoài Thuý	Ngân	07/04/2003	Đắk Lắk	Nữ	
26	19265026	Đặng Hồng	Ngọc	11/09/2004	Lạng Sơn	Nữ	
27	19265027	Dương Thị Thảo	Nguyên	20/10/2003	Đắk Lắk	Nữ	
28	19265028	Lê Thị Yến	Nhi	11/06/2007	Đồng Tháp	Nữ	
29	19265029	Trần Ngọc Yến	Nhi	14/08/1994	Hồ Chí Minh	Nữ	
30	19265030	Trần Thị Hồng	Nhung	20/08/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	
31	19265031	Nguyễn Thị	Oanh	05/09/2002	Hải Phòng	Nữ	
32	19265032	Lê Hà	Phương	20/01/2003	Khánh Hòa	Nữ	
33	19265033	Trần Tấn	Phương	10/02/2003	An Giang	Nam	
34	19265034	Vũ Thị	Phương	21/01/1999	Ninh Bình	Nữ	
35	19265035	Nguyễn Hồng	Quyên	26/01/2004	Phú Thọ	Nữ	
36	19265036	Huỳnh Quốc	Thái	02/03/2001	Đồng Tháp	Nam	
37	19265037	Hà Thị Tuyết	Thảo	17/04/1991	Hồ Chí Minh	Nữ	
38	19265038	Đỗ Thị	Thu	01/03/1998	Phú Thọ	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
39	19265039	Nguyễn Thị	Thúy	20/09/1993	Thanh Hóa	Nữ	
40	19265040	Bùi Thị Mỹ	Tiên	28/04/2001	Vĩnh Long	Nữ	
41	19265041	Đoàn Thị	Tiến	13/09/2001	Hải Phòng	Nữ	
42	19265042	Nguyễn Thị	Tiện	26/06/1997	Quảng Trị	Nữ	
43	19265043	Bùi Huyền	Trang	02/10/1998	An Giang	Nữ	
44	19265044	Vũ Thị Thu	Trang	23/11/2001	Đồng Nai	Nữ	
45	19265045	Nguyễn Ngọc	Trinh	11/01/2001	Khánh Hòa	Nữ	
46	19265046	Nguyễn Thanh	Trúc	09/06/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	

(Tổng số sinh viên trong danh sách: 46 sinh viên)

DANH SÁCH SINH VIÊN TRÚNG TUYỂN NGÀNH LUẬT KINH TẾ  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ XA NEU-ELEARNING ĐỢT 2 NĂM 2026

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
1	19265047	Đỗ Thị Lan	Anh	10/04/1999	Quảng Ninh	Nữ	
2	19265048	Đỗ Thị Phương	Anh	28/01/1999	Hà Nội	Nữ	
3	19265049	Hoàng Thị Kim	Anh	25/08/2000	Lâm Đồng	Nữ	
4	19265050	Lý Thị Kim	Anh	31/08/2002	Liên Bang Nga	Nữ	
5	19265051	Nguyễn Hoàng	Anh	15/07/2003	Lào Cai	Nữ	
6	19265052	Vi Nguyễn Minh	Anh	29/08/2003	Thanh Hóa	Nữ	
7	19265053	Đào Duy	Bình	26/11/1999	Hà Nội	Nam	
8	19265054	Nguyễn Quang	Bình	23/02/2002	Phú Thọ	Nam	
9	19265055	Trương Thị Hồng	Đào	12/12/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	
10	19265056	Trần Đức	Đạo	01/01/2006	Ninh Bình	Nam	
11	19265057	Nguyễn Thành	Doanh	01/02/2005	Ninh Bình	Nam	
12	19265058	Nguyễn Thành	Đông	28/08/1997	Đồng Nai	Nam	
13	19265059	Nguyễn Thị Thùy	Dung	26/05/1995	Đắk Lắk	Nữ	
14	19265060	Nguyễn Mạnh	Dũng	23/06/2005	Hung Yên	Nam	
15	19265061	Lương Thị Hải	Hà	18/02/1986	Hung Yên	Nữ	
16	19265062	Phan Hoàng Minh	Hạ	09/07/1987	Đà Nẵng	Nữ	
17	19265063	Nguyễn Thuý	Hiền	08/09/2001	Đồng Nai	Nữ	
18	19265064	Lê Phú	Hiếu	17/05/2000	Hồ Chí Minh	Nam	
19	19265065	Lê Văn	Hiếu	12/03/1997	Đắk Lắk	Nam	
20	19265066	Vũ Thị	Hoàn	10/10/1991	Hải Phòng	Nữ	
21	19265067	Nguyễn Hữu	Hoàng	18/12/2003	Đồng Nai	Nam	
22	19265068	Hồ Bá	Hùng	09/05/1989	Nghệ An	Nam	
23	19265069	Phạm Nhật	Hùng	09/09/1999	Đồng Nai	Nam	
24	19265070	Đinh Ngọc	Hương	22/03/2006	Lâm Đồng	Nữ	
25	19265071	Phạm Thị Minh	Hương	15/06/1999	Huế	Nữ	
26	19265072	Võ Nữ Quỳnh	Hương	03/12/2003	An Giang	Nữ	
27	19265073	Lương Quốc	Huy	09/11/1999	Hồ Chí Minh	Nam	
28	19265074	Lương Thị	Huyền	13/12/1988	Quảng Ngãi	Nữ	
29	19265075	Nguyễn Thị	Huyền	12/09/1998	Nghệ An	Nữ	
30	19265076	Nguyễn Thị Thu	Huyền	19/06/2001	Hà Nội	Nữ	
31	19265077	Nguyễn Phúc	Khang	08/07/2003	Lâm Đồng	Nam	
32	19265078	Danh Nguyễn Tuấn	Khoa	22/09/2006	An Giang	Nam	
33	19265079	Nguyễn Thị Tuyết	Liên	15/06/2004	Hà Nội	Nữ	
34	19265080	Nguyễn Thị Diệu	Linh	28/04/1996	Hung Yên	Nữ	
35	19265081	Trương Thị	Linh	10/02/1999	Khánh Hòa	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
36	19265082	Nguyễn Tấn	Lợi	10/09/2002	Đồng Nai	Nam	
37	19265083	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	13/06/2002	Hà Nội	Nữ	
38	19265084	Lê Thị Kim	Ngân	17/04/2006	Tây Ninh	Nữ	
39	19265085	Lê Thu	Ngân	06/08/2003	Hà Nội	Nữ	
40	19265086	Trương Thị Kim	Ngân	15/02/2002	Đồng Tháp	Nữ	
41	19265087	Phan Quang	Ngọc	16/02/2006	Đồng Tháp	Nam	
42	19265088	Lê Minh	Nhật	28/03/2001	Lâm Đồng	Nam	
43	19265089	Trần Thị Yên	Nhi	11/01/1997	Hồ Chí Minh	Nữ	
44	19265090	Lâm Thị Huỳnh	Như	20/11/2000	Đồng Tháp	Nữ	
45	19265091	Bùi Thị	Nhung	25/02/2002	Hải Phòng	Nữ	
46	19265092	Ngô Thành	Phú	12/06/1991	Đồng Nai	Nam	
47	19265093	Diệp Huỳnh Ân	Phước	08/06/1990	Vĩnh Long	Nữ	
48	19265094	Hữu Xuân	Phương	02/02/2003	Hồ Chí Minh	Nữ	
49	19265095	Phạm Thị Thu	Phương	07/09/2001	Quảng Trị	Nữ	
50	19265096	Phùng Thị	Phương	10/02/2000	Thanh Hóa	Nữ	
51	19265097	Vương Minh	Phương	02/11/2005	Hưng Yên	Nữ	
52	19265098	Lê Minh	Quân	07/06/2005	Đồng Nai	Nam	
53	19265099	Ngô Đình	Quân	29/05/1997	Hồ Chí Minh	Nam	
54	19265100	Phạm Thị	Quỳnh	18/04/1997	Hà Nội	Nữ	
55	19265101	Trần Nguyễn Xuân	Quỳnh	10/11/2003	An Giang	Nữ	
56	19265102	Nguyễn Văn	Sang	24/03/2002	Hồ Chí Minh	Nam	
57	19265103	Lê Thanh	Sơn	29/10/2003	Thanh Hóa	Nam	
58	19265104	Hoàng Vũ Minh	Tài	26/10/2002	Lâm Đồng	Nam	
59	19265105	Nguyễn Minh	Tâm	30/05/1996	Vĩnh Long	Nam	
60	19265106	Nguyễn Nhật	Tân	26/11/2006	Đồng Nai	Nam	
61	19265107	Nguyễn Việt	Thái	21/07/1989	Bắc Ninh	Nam	
62	19265108	Phạm Quốc	Thái	02/11/1996	Ninh Bình	Nam	
63	19265109	Nguyễn Thị Phương	Thanh	04/11/2003	Huế	Nữ	
64	19265110	Nguyễn Thị Tuyết	Thanh	15/04/1984	Khánh Hòa	Nữ	
65	19265111	Bùi Ngọc Phương	Thảo	24/12/2000	Huế	Nữ	
66	19265112	Đoàn Thị Thanh	Thư	30/12/2001	Đồng Tháp	Nữ	
67	19265113	Phan Thị Xuân	Thùy	07/10/1997	Hưng Yên	Nữ	
68	19265114	Trần Thảo	Tiên	31/08/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	
69	19265115	Văn Đức	Tiến	31/05/2006	Hồ Chí Minh	Nam	
70	19265116	Vàng A	Tiến	06/07/2005	Lào Cai	Nam	
71	19265117	Đoàn Thanh	Trà	01/03/2002	Đắk Lắk	Nữ	
72	19265118	Nguyễn Thị Hiền	Trang	03/01/2001	Vĩnh Long	Nữ	
73	19265119	Tạ Thị Thanh	Tuyền	24/11/2002	Khánh Hòa	Nữ	
74	19265120	Ngô Thanh	Vân	12/06/2005	Quảng Ninh	Nữ	
75	19265121	Lê Quốc	Vũ	11/03/1999	Đồng Nai	Nam	
76	19265122	Nguyễn Thị Hải	Yên	30/03/2003	Hồ Chí Minh	Nữ	

(Tổng số sinh viên trong danh sách: 76 sinh viên)

DANH SÁCH SINH VIÊN TRÚNG TUYỂN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ XA NEU-ELEARNING ĐỢT 2 NĂM 2026

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
1	19265123	Dương Thị Thúy	An	26/10/1993	Vĩnh Long	Nữ	
2	19265124	Phạm Huỳnh Khánh	An	18/05/2007	Đồng Nai	Nữ	
3	19265125	Mai Hoàng	Ân	01/08/2001	Tây Ninh	Nam	
4	19265126	Điền Tuấn	Anh	15/07/2001	Sơn La	Nam	
5	19265127	Hoàng Vân	Anh	07/06/2005	Thanh Hóa	Nữ	
6	19265128	Lăng Thị Mai	Anh	19/03/2002	Đắk Lắk	Nữ	
7	19265129	Lê Thị Phương	Anh	02/08/1999	Lâm Đồng	Nữ	
8	19265130	Lê Tuấn	Anh	05/08/2001	Hung Yên	Nam	
9	19265131	Nguyễn Ngọc Mai	Anh	27/01/2003	Đồng Nai	Nữ	
10	19265132	Nguyễn Xuân Tùng	Anh	28/05/2000	Hồ Chí Minh	Nam	
11	19265133	Phạm Duy	Anh	19/06/1990	Hải Phòng	Nam	
12	19265134	Phạm Trần Công	Anh	06/10/2004	Hồ Chí Minh	Nam	
13	19265135	Phạm Trung	Anh	07/02/1998	Bắc Ninh	Nam	
14	19265136	Lương Gia	Bảo	10/12/2002	Đồng Nai	Nam	
15	19265137	Nguyễn Khắc	Bảo	12/12/2005	Hung Yên	Nam	
16	19265138	Phạm Thị Ngọc	Bích	25/07/2004	Đắk Lắk	Nữ	
17	19265139	Võ Thanh	Bình	08/05/1997	Quảng Trị	Nam	
18	19265140	Đoàn Nguyễn Minh	Châu	23/10/2000	Đồng Tháp	Nữ	
19	19265141	Nguyễn Thụy Ngọc	Châu	03/07/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	
20	19265142	Hoàng Nguyễn Linh	Chi	03/12/2002	Lạng Sơn	Nữ	
21	19265143	Nguyễn Thị Linh	Chi	05/10/2000	Nghệ An	Nữ	
22	19265144	Nguyễn Phi	Công	24/07/2005	Cần Thơ	Nam	
23	19265145	Bùi Đắc	Cường	17/11/1987	Bắc Ninh	Nam	
24	19265146	Nguyễn Văn	Đạt	02/04/1993	Bắc Ninh	Nam	
25	19265147	Trần Thị Bích	Diệu	15/10/1994	Quảng Ngãi	Nữ	
26	19265148	Phạm Thị	Dịu	25/09/2003	Ninh Bình	Nữ	
27	19265149	Nguyễn Công	Doanh	17/05/1999	Hung Yên	Nam	
28	19265150	Nguyễn Thái Dương	Đông	20/08/1999	An Giang	Nam	
29	19265151	Phan Phương	Du	15/04/2004	Hồ Chí Minh	Nữ	
30	19265152	Lê Khắc	Đức	31/10/1997	Hung Yên	Nam	
31	19265153	Lưu Minh	Đức	12/01/2004	Khánh Hòa	Nam	
32	19265154	Phạm Văn	Đức	30/12/1999	Ninh Bình	Nam	
33	19265155	Nguyễn Thị Hoàng	Dung	04/08/2005	Hung Yên	Nữ	
34	19265156	Nguyễn Tuấn	Dũng	20/04/1999	Hà Nội	Nam	
35	19265157	Tạ Nguyễn Tùng	Dương	29/04/1997	Phú Thọ	Nam	
36	19265158	Võ Hoàng Tiến	Duy	09/07/1997	Hồ Chí Minh	Nam	
37	19265159	Trần Ngọc Kỳ	Duyên	05/09/1997	Đồng Nai	Nữ	
38	19265160	Trương Thị Mỹ	Duyên	07/01/2002	Vĩnh Long	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
39	19265161	Đình Thị Kiều	Giang	18/08/1994	Khánh Hòa	Nữ	
40	19265162	Lê Thị Cẩm	Giang	13/12/2001	Ninh Bình	Nữ	
41	19265163	Nguyễn Trường	Giang	28/08/2003	Phú Thọ	Nam	
42	19265164	Nguyễn Phương	Hà	22/05/2006	Hà Nội	Nữ	
43	19265165	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	20/08/2000	Hải Phòng	Nữ	
44	19265166	Trần Thị Thu	Hà	10/12/2000	Ninh Bình	Nữ	
45	19265167	Nguyễn Hoàng	Hải	08/07/2000	Bắc Ninh	Nam	
46	19265168	Nguyễn Thị	Hàng	18/09/1999	Nghệ An	Nữ	
47	19265169	Lê Hữu	Hạnh	04/06/2000	Đông Tháp	Nam	
48	19265170	Lê Thị Thanh	Hào	31/10/1993	Hà Nội	Nữ	
49	19265171	Lý Thị	Hào	16/01/2005	Tuyên Quang	Nữ	
50	19265172	Nguyễn Huỳnh Thanh	Hậu	06/03/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	
51	19265173	Bùi Thu	Hiền	06/08/2001	Hải Phòng	Nữ	
52	19265174	Nguyễn Thanh	Hiền	24/02/1992	Đồng Nai	Nam	
53	19265175	Lê Việt	Hoàng	13/10/2006	Thái Nguyên	Nam	
54	19265176	Tổng Duy	Hoàng	28/09/1999	Cà Mau	Nam	
55	19265177	Nguyễn Văn	Huân	11/04/1986	Hung Yên	Nam	
56	19265178	Lê Thị	Huệ	27/02/1989	Thanh Hóa	Nữ	
57	19265179	Trần Thị	Huệ	17/07/2000	Tuyên Quang	Nữ	
58	19265180	Trần Thị	Huệ	06/10/2000	Phú Thọ	Nữ	
59	19265181	Nguyễn Duy	Hùng	25/12/1997	Khánh Hòa	Nam	
60	19265182	Nguyễn Tấn	Hung	07/10/2005	Đắk Lắk	Nam	
61	19265183	Nguyễn Thúy	Hường	22/11/1998	Bắc Ninh	Nữ	
62	19265184	Trần Thị	Hường	06/03/2001	Gia Lai	Nữ	
63	19265185	Nguyễn Việt	Huy	14/09/1992	Hung Yên	Nam	
64	19265186	Tạ Quang	Huy	23/01/1996	Quảng Ngãi	Nam	
65	19265187	Trần Gia	Huy	27/10/2004	Hồ Chí Minh	Nam	
66	19265188	Nguyễn Thu	Huyền	19/02/1996	Hung Yên	Nữ	
67	19265189	Nguyễn Thu	Huyền	01/10/2004	Hung Yên	Nữ	
68	19265190	Nguyễn Thọ	Huỳnh	08/02/2003	Quảng Trị	Nam	
69	19265191	Đỗ Thị Minh	Kha	21/10/1996	Đắk Lắk	Nữ	
70	19265192	Lê Tuấn	Khanh	13/07/2005	Đông Tháp	Nam	
71	19265193	Đàm Nam	Khánh	17/12/2004	Thanh Hóa	Nam	
72	19265194	Nguyễn Duy	Khánh	16/11/1996	Hải Phòng	Nam	
73	19265195	Trần Ngọc	Khánh	09/03/1999	Bắc Ninh	Nam	
74	19265196	Phạm Văn	Khiêm	03/02/2004	Hung Yên	Nam	
75	19265197	Nguyễn Đăng	Khoa	25/03/2005	Cà Mau	Nam	
76	19265198	Đào Ngọc	Kiên	02/02/2003	Lâm Đồng	Nam	
77	19265199	Nguyễn Văn	Kiến	24/04/1998	An Giang	Nam	
78	19265200	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	19/10/1997	Tây Ninh	Nữ	
79	19265201	Lê Văn	Kỹ	16/03/1999	Quảng Trị	Nam	
80	19265202	Trương Gia	Lạc	14/08/2005	Hồ Chí Minh	Nam	
81	19265203	Trịnh Xuân	Lan	19/09/1999	Đồng Nai	Nữ	
82	19265204	Nguyễn Nhật	Lệ	06/11/2005	Hung Yên	Nữ	
83	19265205	Phan Thị	Lệ	20/04/1996	Đà Nẵng	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
84	19265206	Đới Thị Thùy	Linh	14/12/2005	Ninh Bình	Nữ	
85	19265207	Lê Khánh	Linh	07/01/1994	Nghệ An	Nữ	
86	19265208	Nguyễn Diệu	Linh	07/02/2003	Hà Nội	Nữ	
87	19265209	Nguyễn Lê Khánh	Linh	03/09/2005	Hải Phòng	Nữ	
88	19265210	Phan Nguyễn Quang	Linh	20/08/2000	Đắk Lắk	Nam	
89	19265211	Phan Thị Thùy	Linh	20/08/2000	Đắk Lắk	Nữ	
90	19265212	Lê Thị Thanh	Luyến	27/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	
91	19265213	Đinh Thị Diệu	Ly	25/06/1999	Hà Nội	Nữ	
92	19265214	Phan Thanh	Mai	20/12/2003	Hung Yên	Nữ	
93	19265215	Nguyễn Thị	Mến	18/06/2000	Ninh Bình	Nữ	
94	19265216	Đặng Đức	Minh	02/08/1994	Thanh Hóa	Nam	
95	19265217	Lê Thị	Minh	06/07/1999	Nghệ An	Nữ	
96	19265218	Trương Hữu	Minh	26/10/1995	Đắk Lắk	Nam	
97	19265219	Nguyễn Hà	My	25/10/2003	Nghệ An	Nữ	
98	19265220	Phùng Thị Trà	My	27/06/1998	Hung Yên	Nữ	
99	19265221	Nguyễn Văn	Nam	16/03/2001	Đồng Nai	Nam	
100	19265222	Đinh Thị Thanh	Nga	24/03/2001	Hải Phòng	Nữ	
101	19265223	Cao Thị Phương	Ngân	11/09/1997	Hà Nội	Nữ	
102	19265224	Đoàn Thị Tuyết	Ngân	06/08/2003	Thanh Hóa	Nữ	
103	19265225	Hồ Thị Tuyết	Ngân	02/04/1999	Đồng Nai	Nữ	
104	19265226	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	27/11/2003	Đồng Tháp	Nữ	
105	19265227	Trần Như Hoàng	Ngân	04/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	
106	19265228	Trần Phương	Ngân	07/03/2001	Vĩnh Long	Nữ	
107	19265229	Bùi Xuân	Nghi	16/09/2002	Cà Mau	Nữ	
108	19265230	Đỗ Văn	Ngọc	19/04/1998	Ninh Bình	Nam	
109	19265231	Liêu Thị Hồng	Ngọc	16/05/2004	Thái Nguyên	Nữ	
110	19265232	Trần Bích	Ngọc	24/09/2002	Bắc Ninh	Nữ	
111	19265233	Võ Hồng	Ngọc	20/02/1999	Đồng Tháp	Nữ	
112	19265234	Cao Thị Thảo	Nguyên	06/05/2004	Tây Ninh	Nữ	
113	19265235	Hoàng Phước	Nguyên	01/06/2002	Hồ Chí Minh	Nam	
114	19265236	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	02/09/1994	Ninh Bình	Nữ	
115	19265237	Nguyễn Thủy	Nguyên	01/01/2002	Vĩnh Long	Nữ	
116	19265238	Nguyễn Thị	Nhàn	18/12/2005	Thanh Hóa	Nữ	
117	19265239	Trần Thị	Nhãn	04/05/1999	Hung Yên	Nữ	
118	19265240	Lê Thị Hà	Nhi	14/01/1999	Đắk Lắk	Nữ	
119	19265241	Ngô Hoàng Phương	Nhi	18/08/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	
120	19265242	Nguyễn Thị Yên	Nhi	12/08/1999	Đồng Nai	Nữ	
121	19265243	Lương Thế	Nhớ	30/07/2001	Hung Yên	Nam	
122	19265244	Nguyễn Thị Kim	Như	23/03/2006	An Giang	Nữ	
123	19265245	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	09/08/2000	Phú Thọ	Nữ	
124	19265246	Hoàng Thị Kim	Oanh	20/03/1999	Hà Tĩnh	Nữ	
125	19265247	Nguyễn Thị Lâm	Oanh	21/07/2002	Đồng Nai	Nữ	
126	19265248	Nguyễn Phạm Hồng	Phú	26/08/1999	Đắk Lắk	Nữ	
127	19265249	Lê Văn	Phúc	05/05/1989	Hải Phòng	Nam	
128	19265250	Văn Duy	Phúc	02/07/2005	Khánh Hòa	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
129	19265251	Nguyễn Minh	Phước	25/08/1998	Hồ Chí Minh	Nam	
130	19265252	Đặng Nam	Phương	06/05/2003	Hồ Chí Minh	Nữ	
131	19265253	Lưu Nguyên	Phương	03/09/1999	Hồ Chí Minh	Nam	
132	19265254	Mai Hoàng Thanh	Phương	01/02/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	
133	19265255	Hoàng Kim	Phượng	09/08/2001	Lào Cai	Nữ	
134	19265256	Phạm Thị Kim	Phượng	20/08/1997	Đà Nẵng	Nữ	
135	19265257	Nguyễn Minh	Quan	10/04/1982	Cần Thơ	Nam	
136	19265258	Nguyễn Hồng	Quân	22/12/1997	Hung Yên	Nam	
137	19265259	Thái Thanh	Quy	01/07/2000	Cà Mau	Nam	
138	19265260	Lê Ngọc Phương	Quyên	06/08/2000	Đồng Nai	Nữ	
139	19265261	Lê Thị Thu	Quyên	24/07/2001	Bắc Ninh	Nữ	
140	19265262	Hạ Hồng	Sơn	23/09/2003	Phú Thọ	Nam	
141	19265263	Lê Đình	Sơn	08/11/2004	Đắk Lắk	Nam	
142	19265264	Phạm Ngọc	Sơn	05/03/2001	Hồ Chí Minh	Nam	
143	19265265	Phan Tấn	Tài	20/10/1987	Đồng Nai	Nam	
144	19265266	Đỗ Phương	Tâm	28/07/2001	Gia Lai	Nữ	
145	19265267	Vũ Thị	Tâm	04/09/1993	Bắc Ninh	Nữ	
146	19265268	Dur Đình	Thắng	28/03/1997	Nghệ An	Nam	
147	19265269	Kim Quốc	Thắng	22/02/2005	Cần Thơ	Nam	
148	19265270	Nguyễn An	Thắng	21/09/1990	Đồng Nai	Nam	
149	19265271	Phạm Thị Phương	Thanh	15/05/2001	Đắk Lắk	Nữ	
150	19265272	Trần Công	Thành	28/05/2001	Gia Lai	Nam	
151	19265273	Trần Tất	Thành	06/02/1995	Ninh Bình	Nam	
152	19265274	Lê Vũ Thanh	Thao	27/08/1999	Đà Nẵng	Nữ	
153	19265275	Bùi Phương	Thảo	17/02/2001	Hà Nội	Nữ	
154	19265276	Đặng Thị Ngọc	Thảo	30/10/2000	Vĩnh Long	Nữ	
155	19265277	Đình Thị Phương	Thảo	06/09/2003	Quảng Ninh	Nữ	
156	19265278	Đoàn Phương	Thảo	10/09/1994	Vĩnh Long	Nữ	
157	19265279	Khuất Phương	Thảo	04/09/1996	Hà Nội	Nữ	
158	19265280	Nguyễn Thị Minh	Thảo	10/10/2004	Hồ Chí Minh	Nữ	
159	19265281	Nguyễn Thị Nguyệt	Thảo	25/09/1999	Đắk Lắk	Nữ	
160	19265282	Trần Nữ Thu	Thảo	27/09/2000	Đắk Lắk	Nữ	
161	19265283	Võ Phương	Thảo	25/04/2006	Cà Mau	Nữ	
162	19265284	Nguyễn Minh	Thịnh	09/03/1996	Đồng Tháp	Nam	
163	19265285	Dương Hoài	Thư	03/12/1997	Cao Bằng	Nữ	
164	19265286	Ngô Thị Minh	Thư	11/08/2002	Huế	Nữ	
165	19265287	Nguyễn Thị Anh	Thư	16/01/2001	Vĩnh Long	Nữ	
166	19265288	Nguyễn Thị Kim	Thư	24/12/2004	Hà Tĩnh	Nữ	
167	19265289	Phan Đặng Thanh	Thư	15/05/2005	Cần Thơ	Nữ	
168	19265290	Nguyễn Hoàng Minh	Thúy	17/07/2001	Bắc Ninh	Nữ	
169	19265291	Nguyễn Phương	Thúy	03/07/2001	Tuyên Quang	Nữ	
170	19265292	Nguyễn Thị Thu	Thúy	29/09/1993	Hồ Chí Minh	Nữ	
171	19265293	Nguyễn Thị Thu	Thúy	23/10/2004	Tuyên Quang	Nữ	
172	19265294	Vũ Thị	Thúy	09/10/2001	Hung Yên	Nữ	
173	19265295	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	11/06/1997	Nghệ An	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
174	19265296	Bùi Việt Hà	Tiên	04/03/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	
175	19265297	Nguyễn Thị Thuý	Tiên	15/02/2004	Đắk Lắk	Nữ	
176	19265298	Vũ Mạnh	Toàn	10/06/1992	Hưng Yên	Nam	
177	19265299	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	29/10/2004	Đồng Nai	Nữ	
178	19265300	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	12/05/2006	An Giang	Nữ	
179	19265301	Nguyễn Thị	Trang	08/11/1996	Hải Phòng	Nữ	
180	19265302	Nguyễn Thị Kiều	Trang	10/09/2001	Phú Thọ	Nữ	
181	19265303	Nguyễn Thị Thu	Trang	26/02/1999	Hải Phòng	Nữ	
182	19265304	Nguyễn Thu	Trang	15/09/2002	Hà Nội	Nữ	
183	19265305	Nguyễn Thu	Trang	16/08/1997	Hà Nội	Nữ	
184	19265306	Phạm Thu	Trang	01/01/2003	Hưng Yên	Nữ	
185	19265307	Dương Nguyễn Kiều	Trinh	03/10/2004	Quảng Trị	Nữ	
186	19265308	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	11/10/2003	Đồng Tháp	Nữ	
187	19265309	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	31/01/2007	Gia Lai	Nữ	
188	19265310	Phan Thị Tuyết	Trinh	31/10/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	
189	19265311	Võ Thanh	Trúc	07/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	
190	19265312	Bùi Đức	Trung	24/01/1998	Hồ Chí Minh	Nam	
191	19265313	Phạm Văn	Trưởng	12/08/2000	Hồ Chí Minh	Nam	
192	19265314	Nguyễn Anh	Tú	02/07/2000	Lạng Sơn	Nam	
193	19265315	Trần Văn	Tú	25/12/2001	Ninh Bình	Nam	
194	19265316	Nguyễn Văn	Tuấn	31/12/2002	Hải Phòng	Nam	
195	19265317	Trần Văn	Tuấn	25/08/1999	Hưng Yên	Nam	
196	19265318	Vũ Văn	Tuấn	22/12/1996	Ninh Bình	Nam	
197	19265319	Phan Gia	Tuệ	28/11/2003	Cà Mau	Nữ	
198	19265320	Doãn Minh	Tùng	29/08/2006	Hồ Chí Minh	Nam	
199	19265321	Nguyễn Ngọc	Tuyền	11/05/2000	Hồ Chí Minh	Nam	
200	19265322	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	14/01/1999	Cần Thơ	Nữ	
201	19265323	Tô Thị Thu	Uyên	25/08/2003	Nghệ An	Nữ	
202	19265324	Bùi Thị Hồng	Vân	01/01/2004	Cần Thơ	Nữ	
203	19265325	Vũ Thị	Vân	16/05/2001	Thanh Hóa	Nữ	
204	19265326	Trần Thư	Văn	02/07/1993	Hà Tĩnh	Nam	
205	19265327	Diệp Anh	Vũ	07/06/2002	Gia Lai	Nam	
206	19265328	Dương Phạm Nguyên	Vũ	14/12/2006	Hà Nội	Nam	
207	19265329	Lê Thị Thanh	Vy	29/08/2000	An Giang	Nữ	
208	19265330	Lê Thị Thanh	Xuân	08/09/2004	Đồng Tháp	Nữ	
209	19265331	Nguyễn Thị Hồng	Xuyến	19/09/2005	Ninh Bình	Nữ	
210	19265332	Võ Như	Ý	17/03/2002	Đồng Tháp	Nữ	
211	19265333	Nguyễn Huỳnh Như	Yến	11/03/1999	Đồng Tháp	Nữ	

(Tổng số sinh viên trong danh sách: 211 sinh viên)

DANH SÁCH SINH VIÊN TRÚNG TUYỂN NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ XA NEU-ELEARNING ĐỢT 2 NĂM 2026

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
1	19265334	Ngô Hoàng	Anh	24/09/2005	Hà Tĩnh	Nữ	
2	19265335	Nguyễn Dương	Cảnh	17/04/1995	Tây Ninh	Nam	
3	19265336	Nguyễn Thị Kim	Chi	30/04/1997	Đồng Nai	Nữ	
4	19265337	Trương Quốc	Đạt	01/06/2001	Đồng Tháp	Nam	
5	19265338	Trần Thuý	Hằng	21/03/2001	Hà Tĩnh	Nữ	
6	19265339	Phan Minh	Hạnh	12/08/1991	Hồ Chí Minh	Nam	
7	19265340	Trần Chí	Hiếu	18/11/1995	Hồ Chí Minh	Nam	
8	19265341	Nguyễn Diệu	Hoa	23/02/2006	Sơn La	Nữ	
9	19265342	Đỗ Thị Ánh	Hồng	01/11/2005	Đồng Nai	Nữ	
10	19265343	Nguyễn Đức	Hưng	14/03/2000	Hà Nội	Nam	
11	19265344	Nguyễn Lương Trọng	Hữu	20/10/2004	Quảng Ngãi	Nam	
12	19265345	Võ Vĩ Tuấn	Kha	16/10/1999	Hồ Chí Minh	Nam	
13	19265346	Nguyễn Thị Minh	Khoa	18/09/1997	Cần Thơ	Nữ	
14	19265347	Bùi Anh	Kiệt	26/09/2002	Đồng Tháp	Nam	
15	19265348	Đào Thị Mỹ	Kiều	01/06/2001	Lâm Đồng	Nữ	
16	19265349	Nguyễn Thuý	Linh	18/06/2006	Phú Thọ	Nữ	
17	19265350	Trần Phi	Long	14/06/2002	Nghệ An	Nam	
18	19265351	Nguyễn Phương	Minh	17/04/2006	Lâm Đồng	Nữ	
19	19265352	Đỗ Hoài	Nam	25/05/2002	Thanh Hóa	Nam	
20	19265353	Dương Thị Bảo	Ngọc	24/05/2007	Đồng Tháp	Nữ	
21	19265354	Vũ Minh	Nhật	22/01/1996	Bắc Ninh	Nữ	
22	19265355	Đoàn Dương Quỳnh	Như	06/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	
23	19265356	Chu Hà	Phương	12/07/2003	Thanh Hóa	Nữ	
24	19265357	Liên Ngọc Như	Quỳnh	09/12/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	
25	19265358	Lê Đình	Sang	16/01/2003	Huế	Nam	
26	19265359	Nguyễn Đức Thanh	Tân	09/09/1984	Hồ Chí Minh	Nam	
27	19265360	Bùi Phương	Thảo	03/02/2001	Hải Phòng	Nữ	
28	19265361	Lê Thị Thu	Thảo	22/10/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	
29	19265362	Trần Gia	Thơ	24/05/2000	Đắk Lắk	Nữ	
30	19265363	Hồ Thị	Thư	01/01/1999	Cần Thơ	Nữ	
31	19265364	Vũ Minh	Tiến	22/10/1998	Hưng Yên	Nam	
32	19265365	Doãn Minh	Toàn	17/06/2005	Hồ Chí Minh	Nam	
33	19265366	Lê Thị Bảo	Trân	31/01/1998	Tây Ninh	Nữ	
34	19265367	Dương Đỗ Thuý	Trang	28/05/2003	Đồng Nai	Nam	
35	19265368	Võ Thị Thuý	Trang	03/05/1991	Hồ Chí Minh	Nữ	
36	19265369	Trần Phương	Trinh	08/09/2005	Đồng Nai	Nữ	
37	19265370	Đoàn Nhật	Trường	25/03/2000	Đồng Nai	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
38	19265371	Trần Tuấn	Tú	26/09/1992	Ninh Bình	Nam	
39	19265372	Vũ Trọng	Tuấn	20/07/1997	Thanh Hóa	Nam	
40	19265373	Đặng Thị Minh	Tuyết	14/08/2003	Hà Nội	Nữ	
41	19265374	Tô Ngọc Thảo	Vy	13/08/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	
42	19265375	Nguyễn Tổng Thanh	Xuân	10/04/2005	Hồ Chí Minh	Nữ	

(Tổng số sinh viên trong danh sách: 42 sinh viên)